TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 211/2017/QĐST-HNGĐ	*Long Thành, ngày 11 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 518/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Ông Ngô Văn C, sinh năm: 1968.

Địa chỉ thường trú: Số 39/3E, hẻm 39, đường Nguyễn Đình C, tổ 18, khu P, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Bà Tống Thị Thanh T, sinh năm: 1967.

Địa chỉ thường trú: Số 39/3E, hẻm 39, đường Nguyễn Đình C, tổ 18, khu P, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 518/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2017 về việc *"Tranh chấp ly hôn"*.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Ông Ngô Văn C và bà Tống Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Văn C và bà Tống Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của ông C và bà T, giao con chung là cháu Ngô Đăng D, sinh ngày: 29/11/2003 và cháu Ngô Duy T, sinh ngày: 05/9/2007 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 4.000.000đ (bốn triệu đồng). Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chấm dứt theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Sau khi ly hôn ông C, bà T vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Ông C có quyền thăm nom con; không ai được cản trở ông C thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các đương sự khai không có nên không xét.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không xét.

- Về án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, ông C chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm hòa giải thành là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 006650 ngày 21/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Ông C đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai (1),
- VKSND h. Long Thành (1),
- Chi cục THA DS H.Long Thành (1),
- Đương sự (2),
- UBND thị trấn Long Thành, H.Long Thành (1) ,
- Lưu (3).

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thành